TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN M** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 46/2025/QĐST-HNGĐ	*M, ngày 26 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 42/2025/TLST/HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thu T, sinh năm 2006.

Địa chỉ: Khóm V, phường C, thành phố C, tỉnh An Giang.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Thành V, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Khu vực Cá, phường T, quận M, TP Cần Thơ.

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Thu T và anh Nguyễn Thành V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Lê Thị Thu T và anh Nguyễn Thành V thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Chị Lê Thị Thu T và Anh Nguyễn Thành V tự xác định thống nhất có 02 con chung, họ và tên là Nguyễn Lê Ngọc A, sinh ngày 19/5/2022 và Nguyễn Lê Ngọc H, sinh ngày 17/02/2024.

Giao Nguyễn Lê Ngọc A, sinh ngày 19/5/2022 và Nguyễn Lê Ngọc H, sinh ngày 17/02/2024 cho Chị Lê Thị Thu T trực tiếp nuôi dưỡng. Các đương sự không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên không đặt ra xem xét, giải quyết, khi có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh Nguyễn Thành V, không ai được quyền ngăn cản Anh Nguyễn Thành V thực hiện quyền này.

- *Tài sản chung, nợ chung*: Tách ra giải quyết thành vụ kiện khác khi đương sự có yêu cầu và theo đúng trình tự thủ tục pháp luật quy định.

- *Về án phí các đương sự tự nguyện thỏa thuận thống nhất như sau:*

Chị Lê Thị Thu T tự nguyện nộp 150.000 đồng *(một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 0004820 ngày 13/01/2025 của Chi cục thi hành án Dân sự quận M, thành phố Cần Thơ. Chị Lê Thị Thu T được nhận lại 150.000 đồng *(một trăm năm mươi ngàn đồng*) tại Chi cục thi hành án dân sự quận M.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND Q.M;
- Chi cục THA DS Q.M;
- UBND phường T;
- TAND TP.Cần Thơ
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Thu Hiền